

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ V, TỈNH N

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà: Lê Thị H.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Đức H - Nghề nghiệp: công chức tư pháp

2. Bà Trần Thị Như H - Nghề nghiệp: giáo viên nghỉ hưu

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: ông Nguyễn Hồ H - Thư ký Toà án nhân dân thành phố V, tỉnh N.

Đại diện VKSND thành phố V tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Thị Thanh Đ - chức vụ: Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 02 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh N mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 39/2019/HSST ngày 25 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2019/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê H; Tên gọi khác: không; Sinh ngày 02/08/1981

Nơi ĐKNKTT: khối Trung Định, phường Hưng D, Thành phố V, tỉnh N.

Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hoá: lớp 08/12

Con ông: Lê Sỹ Q – chết;

Con bà: Nguyễn Thị T - sinh 1947

Anh chị em ruột có 04 người, bị cáo là con thứ 4.

Vợ: Nguyễn Thị Lâm H – sinh 1989; con: có 03 con

Nhân thân: Ngày 21/06/2000 bị Tòa án nhân dân T xử phạt 30 tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt ngày 02/02/2002.

- Ngày 18/11/2003 bị Tòa án nhân dân Thành phố V xử phạt 36 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thi hành xong năm 2006.

Ngày 30/11/2009 bị Tòa án nhân dân thành phố V xử phạt 10 tháng tù về tội “ Đánh bạc”.

Tiền án, Tiền sự: không

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/11/2018 đến nay (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 23 giờ, ngày 14/11/2018 tại khu vực trước nhà số 2, đường Nguyễn Gia Thiều, thuộc Phường Hưng D, thành phố V. Đội cảnh sát cơ động Công an tỉnh N phát hiện bắt quả tang Lê H đang có hành vi tàng trữ 0,325gam ma túy tổng hợp Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng. Tại cơ quan điều tra Lê H khai nhận: vào khoảng 22 giờ 30 phút ngày 14/11/2018 H đi uống bia với bạn tại khu vực khu vực Hồ Goong thuộc phường T, thành phố V thì có một người đàn ông không quen biết hỏi có mua ma túy dạng đá để sử dụng không thì H đồng ý. H đưa cho người đó 300.000đ, người đàn ông đó cầm tiền và bảo H chờ 30 phút. Một lúc sau người đó đưa lại cho H một gói ma túy, H cất dấu vào túi quần đang mặc rồi đi về nhà. Khi đi qua đường Nguyễn Gia Thiều, thuộc Phường Hưng D thì bị công an phát hiện bắt quả tang thu giữ của bị cáo 01 gói ma túy và chiếc xe máy đồng thời đưa về công an lập biên bản phạm tội quả tang.

Tại biên bản mở niêm phong xác định trọng lượng lấy mẫu giám định và niêm phong lại do cơ quan CSĐT Công an thành phố V lập ngày 15/11/2018, và tại kết luận giám định số 1207/KL-PC(MT) ngày 19/11/2018 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh N kết luận: “ *mẫu chất tinh thể màu trắng thu giữ của Lê H gửi tới giám định là chất ma túy (Methamphetamine) có tổng khối lượng là 0,325 gam.*

Cáo trạng số 61/CT – VKSTP ngày 23/01/2019 của VKSND thành phố V truy tố bị cáo Lê H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên cáo trạng truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm c khoản 1 điều 249, điểm s,t khoản 1, khoản 2 điều 51 BLHS, xử phạt: Lê H 12 - 15 tháng tù. Không áp dụng phạt hình bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình.

Tịch thu tiêu hủy: Quá trình điều tra thu giữ 0,325 gam ma túy tổng hợp (Methamphetamine) của bị cáo là vật cấm lưu hành, cấm tàng trữ cần tịch thu tiêu hủy. Đối với chiếc xe máy cơ quan điều tra thu giữ của Lê H không liên quan đến việc phạm tội cần tuyên trả cho bị cáo. Số vật chứng trên được bảo quản tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật

Bị cáo không có ý kiến gì tranh luận, mà chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung: Tại phiên tòa, bị cáo Lê H khai nhận hành vi phạm tội của mình. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, biên bản phạm tội quả tang, nội dung cáo trạng truy tố, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở khẳng định: Vào khoảng 23 giờ 30 phút, ngày 14/11/2018 trước số nhà 02, đường Nguyễn Gia Thiều, phường Hưng D, thành phố V, Lê H đang có hành vi cất giữ trái phép 01 gói Methamphetamine có khối lượng 0,325 gam để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang. Hành vi nêu trên mà bị cáo Lê H thực hiện đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 điều 249 BLHS.

[3]. Về tính chất vụ án: Vụ án thuộc loại nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó đã xâm phạm đến trật tự công cộng, vi phạm các quy định của Nhà nước về việc quản lý các chất ma túy. Trong những năm gần đây tệ nạn buôn bán, tàng trữ, vận chuyển và sử dụng trái phép chất ma túy đang là vấn nạn của xã hội, nó đang từng ngày từng giờ gieo rắc cái chết trắng cho nhân loại nhất là đối với tầng lớp thanh niên là lực lượng nòng cốt và tương lai của xã hội.

Vấn đề ngăn chặn và phòng ngừa tệ nạn ma túy được Đảng và Nhà nước ta rất chú trọng quan tâm, tuyên truyền đến tận nhà trường, khối xóm dân cư. Bản thân bị cáo là một thanh niên tuổi đời còn trẻ, có sức khỏe nhưng không chịu tu chí rèn luyện, lao động làm ăn lương thiện mà do thiếu bản lĩnh, ăn chơi đua đòi nên đã sớm sa vào con đường phạm tội. Bị cáo có nhân thân xấu đã được cải tạo giáo dục nhiều lần nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học răn mình mà lại tiếp tục phạm tội chứng tỏ xem thường pháp luật. Vì vậy, cần xử phạt nghiêm. Việc cách L bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo có cơ hội cách L khỏi những đối tượng buôn bán ma túy và cải tạo bị cáo thành người công dân tốt đồng thời phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên cũng cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo vì có thái độ khai báo thành khẩn, gia đình bị cáo có mẹ là người có công với cách

mạng được tặng thưởng huy chương kháng chiến, quá trình sinh sống tại địa phương đã có công giúp đỡ Công an phát hiện tội phạm.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập không ổn định nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung.

[5]. Về xử lý vật chứng:

Quá trình điều tra thu giữ 01 gói ma túy (Methamphetamine) có tổng khối lượng là 0,325 gam thu giữ của bị cáo là vật cấm lưu hành, cấm tàng trữ cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc mô tô biển kiểm soát 37B2-62416 thu giữ của bị cáo. Xét chiếc xe là tài sản chung của vợ chồng, không liên quan đến việc phạm tội nên cần tuyên trả cho bị cáo.

[6]. Về án phí: Bị cáo PH chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s,t khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS, xử phạt: Lê H 15 (Mười lăm) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/11/2018.

- Về vật chứng: Áp dụng c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 0,325 gam ma túy Methamphetamine. Tuyên trả cho bị cáo 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 37B2-62416. Số vật chứng hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố V theo phiếu nhập kho số NK132 ngày 25/02/2019.

- Án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2017/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Lê H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND Thành phố V;
- VKSND Tỉnh NA
- Chi cục THADS Thành phố V;
- Công an Thành phố V;
- TAND tỉnh N;
- Sở tư pháp tỉnh N

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Bị cáo; Lưu HS .

Lê Thị H

